

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HS-ST

Ngày 30-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn L (tên gọi khác: H), sinh năm 1994, tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L1 và bà Lý Thị P; vợ Nguyễn Thị H1 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-01-2019 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Cao Văn Đ, ông Huỳnh Văn H2 và Phan Thị Như Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11-01-2019, L đi đến khu vực ngã tư vòng xoay Ph, thuộc phường A, thị xã Th, tỉnh Bình Dương tìm gặp một người tên Phú (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 800.000 đồng ma túy đá nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi mua được 04 bịch nylon ma túy đá, L đem về căn nhà đang thuê tại tổ 1, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình

Dương. Khi L về đến nhà thì nhìn thấy U đang ở trong nhà, L đem số ma túy vừa mua được vào phòng ngủ của mình và cất giấu trên tấm nệm. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Tân Uyên và Công an phường Tân Hiệp thị xã Tân Uyên đến kiểm tra hành chính tại căn nhà L đang thuê ở thì phát hiện trên nền nhà có một bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy nên tổ kiểm tra yêu cầu L có cất giấu ma túy thì mang ra giao nộp. Lúc này, L lấy trên tấm nệm trong phòng ngủ 04 bìch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và khai nhận đây là ma túy đá của L cất giấu nhằm để sử dụng và bán lại cho người khác. Tổ kiểm tra tiến hành lập biên bản niêm phong 04 bìch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng có sự chứng kiến và ký tên xác nhận của L cùng người đang có mặt tại nhà của L là Phan Thị Như U. Sau đó, tổ kiểm tra đưa Đặng Văn L cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường Tân Hiệp làm việc.

Qua làm việc L khai nhận: Khoảng 10 ngày trước khi bị phát hiện, Cao Văn Đ và Huỳnh Văn H2 có đến nhà L đang thuê ở tại tổ 1, khu phố T, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương để mua ma túy, thì L bán cho Đ và H2 mỗi người 200.000 đồng ma túy đá. Khoảng 02 đến 03 ngày sau, Đạt và Hữu tiếp tục đến đây mua ma túy nhưng Đ và H2 không có tiền nên L không đồng ý bán ma túy cho Đ và H2.

Phan Thị Như U khai: Ngày 07-01-2019, U từ An Giang lên Bình Dương để xin việc làm. Do chưa thuê được phòng trọ nên U xin ở tạm nhà của Đặng Văn L. Trong thời gian cư trú chung nhà với L thì U được L rủ sử dụng ma túy đá chung nhiều lần. Cũng trong thời gian này, U nhìn thấy Cao Văn Đ và Huỳnh Văn H2, mỗi người đến nhà của L 02 lần, để mua ma túy.

Huỳnh Văn H2 và Cao Văn Đ đều khai nhận: Do cả hai nhiều lần sử dụng ma túy, nên vào khoảng đầu tháng 01 năm 2019 đến ngày 11-01-2019, Đ và H2 02 lần đến nhà của L đang thuê tại tổ 1, khu phố T, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương mua ma túy về để sử dụng.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Hiệp tiến hành bàn giao L cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 88/CT-VKS.TU ngày 29-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn L mức hình phạt từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 116/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 116/MT-PC09 ngày 17-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Người làm chứng Huỳnh Văn H2 trình bày: Ông H2 có mối quan hệ bà con với bị cáo L, ông H2 và ông Đ là bạn bè. Từ đầu tháng 01 năm 2019 đến ngày 11-01-2019, ông H2 có 02 lần mua ma túy từ L, lần thứ nhất với số tiền 200.000 đồng và lần thứ hai với số tiền 100.000 đồng nhưng bị cáo L không lấy tiền.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đặng Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị cáo trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như số lần mua bán ma túy và tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 11-01-2019, bị cáo Đặng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 3,1860g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán và sử dụng thì bị bắt quả tang, trong thời gian từ đầu tháng 01-2019 đến ngày 11-01-2019 thì Đặng Văn L hai lần bán ma túy cho Cao Văn Đ và Huỳnh Văn H2. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm

và trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, thấy trước tác hại của việc bán trái phép chất ma túy để cho người khác sử dụng, làm cho bản thân họ phụ thuộc vào ma túy, dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật, bị cáo đã cố ý phạm tội và mong muốn thực hiện được hành vi bán ma túy, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã Tân Uyên truy tố đối với bị cáo Đặng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là cao. Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá toàn diện nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt của bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[10] Đối với đối tượng tên Phú là người đã bán ma túy cho Đặng Văn L vào ngày 11-01-2019. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch đối tượng Phú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau, là phù hợp.

[11] Đối với Phan Thị Như U, quá trình điều tra xác định việc L đi mua ma túy và cất giấu số ma túy trên, U hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không xử lý đối với Phan Thị Như U, là phù hợp.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 116/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 116/MT-PC09 ngày 17-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106, 136, 260, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 07 (Bảy) **năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11-01-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 116/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 116/MT-PC09 ngày 17-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mộng Tuyết

